

PGS.TS. HOÀNG NGỌC THUẬN

Kỹ
thuật

VÀ

CHỌN TẠO
TRỒNG CÂY
CAM QUÝT

phẩm chất tốt, năng suất cao



NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP

CM 663

PGS.TS. HOÀNG NGỌC THUẬN

**CHỌN TẠO VÀ TRỒNG
CÂY CAM QUÝT
PHẨM CHẤT TỐT, NĂNG SUẤT CAO**

NHÀ XUẤT BẢN NÔNG NGHIỆP
HÀ NỘI - 2000

MỠ ĐÀU

Các loài cam, chanh, quýt, bưởi, chanh yên, phát chú, quất cảnh đều thuộc họ cam Rutaceae, họ phụ cam quýt Aurantoideae, chi Citrus.

Cam, quýt, bưởi và chanh thuộc loại quả tươi cao cấp, có giá trị dinh dưỡng và giá trị sử dụng cao. Trong thành phần thịt quả có chứa 6-12% đường (chủ yếu là đường saccharosa - đường mía), hàm lượng vitamin C có từ 40-90mg/100g tươi; các axit hữu cơ từ 0,4-1,2%, trong đó có nhiều chất có hoạt tính sinh học cao cùng với các chất khoáng và dầu thơm.

Quả cam quýt dùng để ăn tươi, làm mứt, chế nước giải khát và chữa bệnh. Tinh dầu cất từ vỏ quả, lá, hoa được dùng nhiều trong công nghiệp thực phẩm và mỹ phẩm. Đặc biệt là chanh yên (một loại cây mọc hoang dại trong rừng núi vùng Đông Bắc nước ta) từ 1 tấn quả có thể cất được 67 lít tinh dầu (1kg tinh dầu chanh yên giá 300 USD, tương đương với 1 tấn gạo).

Từ xa xưa, các loại quả thuộc chi Citrus đã được dùng nhiều trong y học dân tộc của nhiều quốc gia trên thế giới. Lê Quý Đôn đã viết trong "Vân đài loại ngữ" như sau: "Quýt vàng là thượng phẩm, quýt đỏ, quýt vá, quýt cát là hạ phẩm, vỏ quýt có tinh khoan trung, hạ khí, hạ đờm tiêu ich..." Hải Thượng Lãn Ông đã sử dụng nhiều quả quýt non phơi khô trong các bài thuốc

"Dương an" của mình ("Dương an âm an" và "Thương kinh kỹ sư" của Hải Thượng Lãn Ông). Từ thế kỷ thứ XVI, các thầy thuốc Trung Quốc, Ấn độ đã tìm thấy tác dụng phòng ngừa bệnh dịch hạch, trị bệnh phổi và chảy máu dưới da của các loại quả thuộc chi Citrus. Ở Mỹ, năm 1938, các nhà y học đã dùng quả cam quýt kết hợp với Insulin trị bệnh đái đường. Ở nước Nga, việc sử dụng các loại quả có mùi trong y học dân gian được bắt đầu từ thế kỷ XI.

Hiện trên thế giới có 75 nước trồng cam quý với diện tích và sản lượng đáng kể. Các nước xuất khẩu cam quýt chính bao gồm: Tây Ban Nha, Ixraen, Italia, Braxin, Mỹ... Các giống cam quýt được ưa chuộng trên thị trường là cam Washington Navel (cam có rón), Valencia late của Maroc; Samouti của Ixraen; Maltaises của Tuynidi; các giống quýt Địa Trung Hải như Clementin, quýt đỏ Danxy của Mỹ và Unshiu của Nhật. Các giống chanh có mùi và bưởi chùm cũng là những mặt hàng có triển vọng cho sản xuất cam quýt của các nước nhiệt đới và á nhiệt đới.

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ QUẢ CAM QUÝT Ở NƯỚC TA VÀ TRÊN THẾ GIỚI

Trong suốt mấy thế kỷ qua, ngành sản xuất cam quýt trên thế giới không ngừng tăng nhanh và mức tiêu thụ quả của thị trường thế giới cũng ngày một cao hơn do trồng cam quýt không được thu hoạch và lái suất luôn luôn cao. Theo dự báo của FAO, năm 2000 tổng

sản lượng quả có múi của thế giới đạt trên 85 triệu tấn, tiêu thụ quả cam quýt trên thị trường các nước khoảng 80 triệu tấn, tăng trưởng hàng năm 2,85%.

Cùng theo thông báo của FAO (Tổ chức Nông lương Thế giới, các khu vực và khối các nước đứng đầu về sản xuất cam quýt năm 1995 gồm: châu Mỹ là tính 23.628.000 tấn; Bắc Mỹ 14.807.000 tấn; châu Á 9.879.000 tấn; Nhật Bản 2.628.000 tấn; tổng sản lượng các loại quả năm 1994 là 80.058.000 tấn (chiếm 20% sản lượng các loại quả), trong đó cam chanh 58.735.000 tấn, sau đến quýt 7.636.000 tấn, ít nhất là chanh và bưởi.

Theo thông báo của FAO những năm của thập kỷ 2000 mức tiêu thụ quả có múi của thế giới tăng khoảng 26 triệu tấn.

Ở nước ta từ năm 1990-1995 mức sản xuất cam quýt, chanh bưởi tăng nhanh mặc dù gặp nhiều khó khăn do thâm kiệt và khí hậu, sâu bệnh phá hại. Theo niên giám thống kê năm 1994 và ước tính, diện tích trồng cam quýt của cả nước khoảng 60.000 ha, sản lượng gần 200.000 tấn. Vùng sản xuất cam quýt lớn nhất nước ta là đồng bằng sông Cửu Long có khoảng 35.000 ha chiếm 57,86% diện tích trồng cây có múi của cả nước, sản lượng 124.548 tấn (chiếm 76,04%). Năng suất cam quýt của đồng bằng sông Cửu Long tuy thấp nhưng được xác định là loại cây ăn quả nhanh cho thu hoạch, hiệu quả kinh tế cao. Theo kết quả điều tra của Nguyễn Minh Châu, Lê Thị Thu Hồng thì năng suất cam chanh 105 tạ/ha; quýt 87 tạ/ha; chanh ta 88 tạ/ha; bưởi 74

lạ/ha. Cá biệt có trang trại đạt năng suất cam chanh 237 tạ/ha, chanh 128 tạ/ha, quýt 240 tạ/ha, bưởi 177 tạ/ha, lãi thuần đối với 1ha trồng cam là 82,4 triệu đồng/ha, quýt 54,6 triệu, chanh 43,7 triệu, bưởi 21 triệu đồng/ha. Mặc dù có sản lượng lớn nhất toàn quốc, nhưng năng suất cam quýt ở đồng bằng sông Cửu Long vẫn ở mức quá thấp so với nhiều nước trồng cam trên thế giới (từ 20-40 tấn/ha).

Các tỉnh vùng Khu Bốn cũ là một vùng cam quýt có truyền thống với các giống nổi tiếng được chọn lọc qua nhiều đời, nên đến nay còn giữ được những nguồn gen quý: cam bù và bưởi Phúc Trạch (Hà Tĩnh), hiện nay đã có diện tích gần 1000 ha do kết quả dự án phát triển cây có múi của Bộ KH-CN và Môi trường những năm thập kỷ 2000. Ở Phú Quý qua nhiều lần phá đi, trồng lại hiện cũng có hơn 2000 ha. Đây là vùng cam chanh có tiếng từ xưa do đất tốt và có diện tích rộng, mặc dù điều kiện thời tiết và khí hậu có nhiều hạn chế (gió Tây nóng và bão ...). Đã có năm diện tích toàn vùng lên tới gần 4000 ha và năng suất điển hình tới 400-500 tạ/ha trên diện tích rộng hàng trăm ha.

Các tỉnh miền núi phía Bắc và đồng bằng sông Hồng là những địa phương có nhiều tiềm năng cho việc phát triển cam quýt. Khí hậu ở miền Bắc, nơi có một mùa đông lạnh, có nhiệt độ, ẩm độ giảm thấp gần vụ thu hoạch cam, quýt nên cho phẩm chất tốt và màu sắc vỏ quả đẹp hơn. Giống cam đường Canh và bưởi Diễn vùng đồng bằng sông Hồng nhưng ngày giáp tết có giá bán cao hơn cam quýt của Trung Quốc gấp 3 lần.

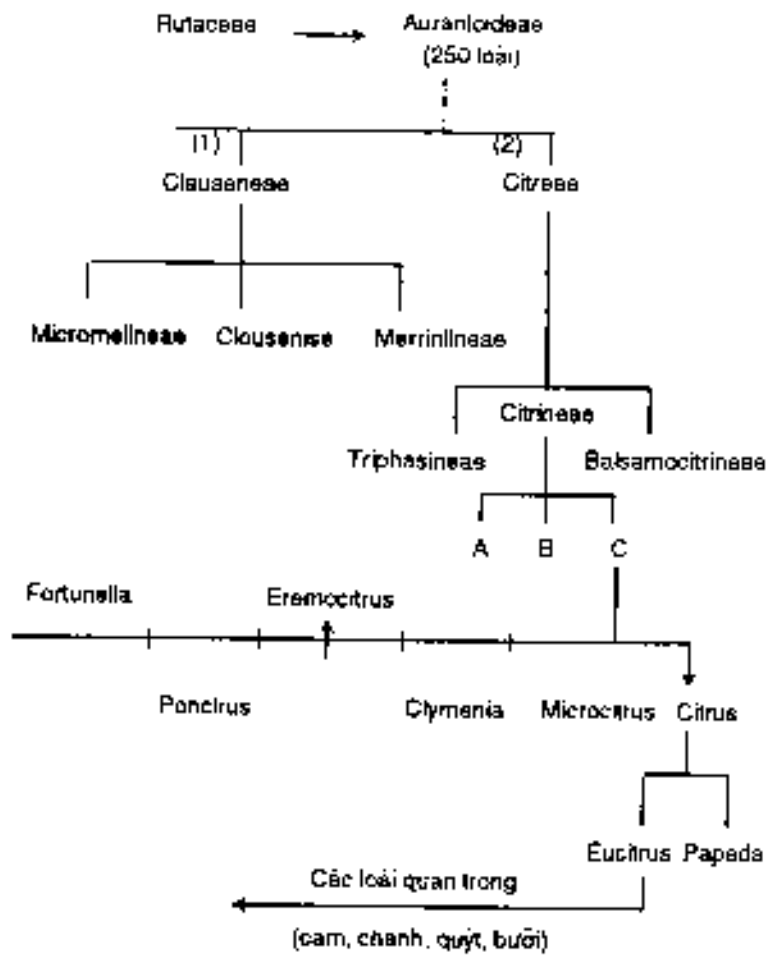
NGUỒN GỐC VÀ PHÂN LOẠI CÂY CAM QUÝT

1. Nguồn gốc

Nhiều kết quả nghiên cứu cho rằng cam quýt trồng trọt hiện nay đều có nguồn gốc từ vùng nhiệt đới và cận nhiệt đới Đông nam châu Á. Tanaka (1979) đã vạch đường ranh giới vùng xuất xứ của các giống thuộc chi *Citrus* từ phía đông Ấn Độ (chân dãy Himalaya) qua Úc, miền nam Trung Quốc, Nhật Bản...

Theo Trần Thế Tục, nghề trồng cam quýt ở Trung Quốc đã có từ 3.000-4.000 năm trước. Hàn Ngạn Trực đời Tống trong "Quýt Lục" đã ghi chép về phân loại và các giống ở Trung Quốc. Điều này cũng khẳng định thêm về nguồn gốc các giống cam chanh (*Citrus sinensis* Osbeck) và các giống quýt ở Trung Quốc theo đường ranh giới gấp khúc Tanaka.

Nhiều tác giả cho rằng nguồn gốc quýt King (*Citrus nobilis* Lour) và quýt là ở miền Nam Việt Nam xứ Đông Dương. Quả thực ở Việt Nam ta từ bắc chí nam, địa phương nào cũng trồng cam sành với rất nhiều giống, dạng hình cung với các tên địa phương khác nhau mà không nơi nào trên thế giới có: cam sành Bô Hạ; cam sành Ham Yên, Yên Bái; cam sen Yên Bái, cam sen Đình Cả - Bắc Sơn, cam bủ Hà Tĩnh... Và ở khắp nơi trong nước đều có trồng quýt. Cây quýt là cây có tính thích ứng rất mạnh mẽ với mọi điều kiện sinh thái của Việt Nam.



**Hình 1. Hệ thống phân loại họ cam quýt
(Theo Tanaka và Swingle)**

2. Phân loại cam quýt

Hệ thống phân loại cam quýt rất phức tạp do vòng di thực và khả năng thích ứng rộng, ngày càng có nhiều các dạng lai tự nhiên, các đột biến tự nhiên và quá trình chọn giống nhân tạo đã tạo nên nhiều giống mới, loài mới, do đó những thiếu sót và nhầm lẫn trong phân loại là không tránh khỏi.

Cam, quýt, chanh, bưởi... đều thuộc họ cam (Rutaceae) họ phụ cam quýt Aurantoidese, có gần 250 loài (Varonxốp, Steiman, 1982). Hệ thống phân loại đầu tiên của Liné (1753) đến nay đã được nhiều tác giả bổ sung, điều chỉnh trên căn bản thống nhất với hệ thống phân loại của Swingle (1915, 1948, 1967) như sau: Họ phụ Aurantoidese được chia thành 2 tộc chính là Clausenese (1) và Citreac (2). Tộc 2 được chia thành 3 tộc phụ, trong đó tộc phụ thứ 2-Citrineae bao gồm phần lớn các loài và giống cam quýt nhà trồng hiện nay. Citrineae được chia thành 3 nhóm A, B, C. Nhóm C được chia thành 6 chi phụ (subgenus): *Fortunella*; *Eremocitrus*, *Poncirus*, *Clymenia*, *Microcitrus* và *Citrus* (hình 1).

Chi *Fortunella* có 4 loài chính, có nguồn gốc và vùng phân bố chính từ nam Trung Quốc đến Đông Dương, Malaxia (T. Jones, 1990).

Ở nước ta có lẽ chỉ phổ biến 1 loài là *Fortunella japonica* Swingle với 2 giống quýt Nghi Tâm và Văn Giang được trồng phổ biến khắp nơi trong nước để ăn thay chanh và làm cây cảnh. Một dạng lai với quýt là

Calamodin (*Citrus mitis* Blanco) dùng làm gốc ghép tốt cho cam và quýt ở vùng nhiệt đới.

Chi *Poncirus* chỉ có 1 loài (Species): *Poncirus trifoliata* có nguồn gốc nam Trung Quốc, lá chia ba thùy. Vỏ và thịt quả có nhiều dầu đắng Ponciridin không ăn được. Ở nước ta có nhiều giống cam quýt có nguồn gốc lai với *Poncirus*. *Poncirus* thường được dùng làm gốc ghép cho các giống cam quýt ở các vùng á nhiệt đới từ vĩ độ 28-40° vĩ độ nam và bắc bán cầu.

Chi *Citrus* được chia thành 2 chi phụ là *Eucitrus* và *Papeda*

Papeda có 6 loài, quan trọng nhất là *Citrus Ichangensis* được sử dụng làm gốc ghép và lai tạo giống mới.

9 loài quan trọng nhất của cam quýt bao gồm: quýt (*Citrus reticulata* Blanco); bưởi chua (*Citrus maxima*); cam ngọt (*Citrus sinensis* Osbeck); chanh (*Citrus limon* Burm); Laimé (*Citrus aurantifolia* Swingle), Tahiti laimé (*Citrus latifolia*); cam chua (*Citrus aurantium*), bưởi chùm (*Citrus paradisi* Macf.) và chanh yên (*Citrus medica*).

Các loài lai giữa các loài và chi gồm có:

- Tangenlo - Quýt × bưởi
- Tangor - Quýt × cam ngọt
- Orangenlo - Cam ngọt × bítô
- Lemonimes - Chanh × laimé
- Lemondarin - Chanh × Quýt